

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 71/2022/HS-PT  
Ngày 25 - 8 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Anh Cường

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh  
Ông Trần Văn Thái

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Triệu Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:***  
Bà Mầu Mai Quyên - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2022/TLPT- HS ngày 13/5/2022 đối với bị cáo Đào Văn A và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2022/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Vĩnh Phúc.

***- Bị cáo kháng cáo:***

**1. Đào Văn A**, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1982; tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện G, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đào Văn T và bà Dương Thị V; có vợ là Dương Thị L và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

Tại bản án số 27/2006/HSST ngày 29/6/2006, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. Ngày 23/9/2015 A chấp hành xong toàn bộ bản án.

Tại bản án số 192/2016/HS-PT của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt A 09 tháng tù về tội Đánh bạc. Ngày 28/4/2017, A chấp hành xong án phạt tù và toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/9/2021 đến ngày 15/9/2021 được tại ngoại (Có mặt).

**2. Nguyễn Văn B**, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1990; tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn D, xã E, huyện G, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do;

trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B1 và bà Đào Thị G; có vợ là Phạm Thị Thu T và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2021 đến ngày 18/01/2022 được tại ngoại (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 09/9/2021, Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tại xưởng Gara ô tô của Nguyễn Văn C ở thôn D, xã E, huyện G, các đối tượng Dương Quang C, Đào Văn A, Dương Mạnh H, Dương Văn I và Nguyễn Thế K đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh ba cây ăn tiền. Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền 9.650.000đ; 01 thảm xốp và 01 bộ bài tú lơ khơ có 36 quân từ quân át (A) đến quân 9. Toàn bộ các tang vật nêu trên được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 08 giờ 15 ngày 09/9/2021, Nguyễn Văn C đang ở xưởng Gara ô tô của C ở thôn D, xã E, huyện G thì có Dương Quang C, Lương Ngọc L, Đào Văn A, Dương Mạnh H đến chơi. Quá trình ngồi chơi tại ga ra ô tô thì Dương Quang C, A, H và B rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài “3 cây” ăn tiền. Tất cả hỏi Nguyễn Văn C cho đánh bạc tại Gara ô tô nhà C rồi sẽ trả tiền hồ, Nguyễn Văn C đồng ý. Sau đó C bảo các đối tượng Dương Quang C, A, H và B đi lên phòng ngủ tầng 2 xưởng Gara ô tô nhà mình để đánh bạc. C lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có 36 quân (từ quân A đến quân 9) tại tủ kê ở phòng khách tầng 1 nhà C mang lên, để xuống tấm thảm xốp đã được trải sẵn trên nền nhà phòng ngủ tầng 02 để cho các đối tượng Dương Quang C, A, H và B đánh bạc với nhau.

Dương Quang C, A, H và B thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây, mức đặt cược thấp nhất là 100.000đ. Các đối tượng đánh bạc được khoảng 30 phút thì Dương Văn I và Nguyễn Thế K đến nhà Nguyễn Văn C thấy các đối tượng nêu trên đang đánh bạc với nhau nên I và K cũng tham gia đánh bạc cùng. Dương Quang C, A, H, B, I và K đánh bạc với nhau được một lúc thì B có việc bận nên ra về trước. Quá trình đánh bạc I bị thua hết tiền nên vay của Nguyễn Văn C 3.000.000đ để tiếp tục đánh bạc. Quá trình Dương Quang C, A, H, B, I và K đánh bạc với nhau thì Lương Ngọc L, Nguyễn Văn C không tham gia đánh bạc mà ngồi xem các đối tượng đánh bạc, Nguyễn Văn C thu của Dương Quang C, A, H và B mỗi người 100.000đ tiền hồ (Tổng là 400.000đ).

Các đối tượng Dương Quang C, A, H, I và K đánh bạc với nhau đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang và thu giữ các tang vật như trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra nhiều lần triệu tập Nguyễn Văn B đến làm việc nhưng B không có mặt ở nhà, địa phương và gia đình không ai biết B đi đâu và làm gì. Ngày 16/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã ra Lệnh truy nã đối với B. Ngày 30/12/2021, Nguyễn Văn B đã đến Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đầu thú. Cùng ngày, Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã bàn giao B cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G để điều tra giải quyết theo thẩm quyền. B đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 750.000đ là tiền liên quan đến việc đánh bạc của B vào ngày 09/11/2021 (Trong đó: 200.000đ là tiền B sử dụng để đánh bạc còn 550.000đ là tiền B thắng bạc).

Nguyễn Văn C khai mục đích C đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại xưởng ga ra ô tô nhà C là để thu tiền hồ và C đã thu được 400.000đ tiền hồ của các đối tượng đánh bạc, số tiền này C đã rút xuống chiếu bạc khi công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang, quá trình các đối tượng đánh bạc C cho I vay tiền để đánh bạc. Dương Văn I khai ban đầu có 700.000đ sử dụng để đánh bạc, bị thua hết tiền nên vay của Nguyễn Văn C 3.000.000đ để đánh bạc, tổng số tiền I sử dụng đánh bạc là 3.700.000đ; Đào Văn A khai có 3.000.000đ sử dụng để đánh bạc, quá trình đánh bạc nộp cho C 100.000đ tiền hồ; Dương Quang C khai có 1.700.000đ sử dụng để đánh bạc, quá trình đánh bạc nộp cho Nguyễn Văn C 100.000đ tiền hồ; Dương Mạnh H khai có 1.500.000đ sử dụng để đánh bạc, quá trình đánh bạc nộp cho C 100.000đ tiền hồ; Nguyễn Văn B khai có 300.000đ sử dụng để đánh bạc, quá trình đánh bạc nộp cho C 100.000đ tiền hồ; Nguyễn Thế K khai có 200.000đ sử dụng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo khai nhận sử dụng để đánh bạc là 10.400.000đ, số tiền này phù hợp với số tiền thu giữ tại chiếu bạc và tiền Nguyễn Văn B giao nộp. Như vậy, xác định tổng số tiền các bị cáo mang theo và sử dụng để đánh bạc là 10.400.000đ.

Đối với hành vi cho 07 người đánh bạc tại xưởng ga ra ô tô thuộc quản lý của Nguyễn Văn C vào ngày 09/9/2021 để thu tiền hồ. Quá trình điều tra xác định, bản thân C chưa có tiền án, tiền sự gì liên quan đến các hành vi đánh bạc, gá bạc hay tổ chức đánh bạc, đồng thời do số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 10.400.000đ nên hành vi của Nguyễn Văn C không cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc” theo quy định tại Điều 322 BLHS. Tuy nhiên, hành vi của C đã đồng phạm với các đối tượng đánh bạc với vai trò là người giúp sức.

Với hành vi như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện G đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đào Văn A, Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đào Văn A 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 06/4/2021 đến ngày 15/4/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2021 đến ngày 18/01/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/4/2022, Đào Văn A kháng cáo; ngày 07/4/2022, Nguyễn Văn B kháng cáo. Các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa đã phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Văn A, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm; chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Văn B theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Đào Văn A, Nguyễn Văn B làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Văn A, Nguyễn Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 08 giờ 15 ngày 09/9/2021, Dương Quang C, Lương Ngọc L, Đào Văn A, Dương Mạnh H đến nhà C ở thôn D, xã E, huyện G chơi. Quá trình ngồi chơi tại ga ra ô tô thì Dương Quang C, A, H và B rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài “3 cây” ăn tiền. Tất cả hỏi Nguyễn Văn C cho đánh bạc tại Gara ô tô nhà C rồi sẽ trả tiền hồ, Nguyễn Văn C đồng ý. Sau đó C bảo các đối tượng Dương Quang C, A, H và B đi lên phòng ngủ tầng 2 xưởng Gara ô tô nhà mình để đánh bạc. C lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có 36

quân (Từ quân A đến quân 9) tại tủ kê ở phòng khách tầng 1 nhà C mang lên, để xuống tắm tắm xộp đã được trải sẵn trên nền nhà phòng ngủ tầng 02 để cho các đối tượng Dương Quang C, A, H và B đánh bạc với nhau. Các đối tượng thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây, mức đặt cược thấp nhất là 100.000đ. Các đối tượng đánh bạc được khoảng 30 phút thì Dương Văn I và Nguyễn Thế K đến nhà Nguyễn Văn C và tham gia đánh bạc cùng, khi đang đánh bạc B có việc bận nên ra về trước. Quá trình đánh bạc I bị thua hết tiền nên vay của Nguyễn Văn C 3.000.000đ để tiếp tục đánh bạc. Nguyễn Văn C đã thu của Dương Quang C, A, H và B mỗi người 100.000đ tiền hồ (Tổng là 400.000đ). Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra Nguyễn Văn C khai mục đích C đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại xưởng ga ra ô tô nhà C là để thu tiền hồ và C đã thu được 400.000đ tiền hồ của các đối tượng đánh bạc, số tiền này C đã rút xuống chiếu bạc khi công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang, quá trình các đối tượng đánh bạc C cho I vay tiền để đánh bạc. Dương Văn I khai ban đầu có 700.000đ sử dụng để đánh bạc, bị thua hết tiền nên vay của Nguyễn Văn C 3.000.000đ để đánh bạc, tổng số tiền I sử dụng đánh bạc là 3.700.000đ; Đào Văn A khai có 3.000.000đ sử dụng để đánh bạc, nộp cho C 100.000đ tiền hồ; Dương Quang C khai có 1.700.000đ sử dụng để đánh bạc, nộp cho Nguyễn Văn C 100.000đ tiền hồ; Dương Mạnh H khai có 1.500.000đ sử dụng để đánh bạc, nộp cho C 100.000đ tiền hồ; Nguyễn Văn B khai có 300.000đ sử dụng để đánh bạc, nộp cho C 100.000đ tiền hồ; Nguyễn Thế K khai có 200.000đ sử dụng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo khai nhận sử dụng để đánh bạc là 10.400.000đ.

[3] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Đào Văn A và Nguyễn Văn B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Đào Văn A và Nguyễn Văn B. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo tụ tập đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong vụ án này bị cáo Đào Văn A, tham gia đánh bạc tích cực, là người có nhân thân xấu, năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. Năm 2016 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt A 09 tháng tù về tội Đánh bạc. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân mà tiếp tục đánh bạc, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng

bị cáo không xuất trình được tài liệu gì mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn B, sau khi phạm tội bỏ trốn bị Cơ quan điều tra đã truy nã nhưng sau đó đã đầu thú, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo. Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Văn B sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Đào Văn A không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo phải nộp 200.000đ; kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Văn A giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đào Văn A 01 (một) năm tù về tội Đánh bạc, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 09/9/2021 đến ngày 15/9/2021.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn B, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 31/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38 và Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, thử thách 01 năm 02 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện G, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Đào Văn A phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn B không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện G;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND E, G, VP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Toà hình sự.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***(Đã ký)***

**Đỗ Anh Cường**